

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỘC CHÂU
TỈNH SƠN LA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số 19/2023/HS-ST
Ngày 08 -11-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Như Khánh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Hội và ông Trần Chinh Chiến.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Nga, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thanh Nga, Kiểm sát viên.

Tại điểm cầu thành phần nhà tạm giữ Công an huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

Người tiến hành tố tụng:

Kiểm sát viên ông Nguyễn Trọng Hiệp.

Thư ký Tòa án ông Hà Văn Thiết.

Người tham gia tố tụng khác:

Cán bộ chiến sỹ thuộc cơ sở giam giữ: Ông Đinh Trung Bắc, ông Phạm Trung Hiếu.

Ngày 08 tháng 11 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La và điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La, xét xử trực tuyến sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 21/2023/TLST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 21/2023/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

Hoàng Văn T, sinh ngày 08/5/1972, tại huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La;

Nơi thường trú: Bản Nà Bó 2, xã Mường Sang, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

Nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể:

Không; con ông Hoàng Văn Bính và con bà Mè Thị Pui (Đều đã chết), có vợ là Mè Thị Diện, có 03 con. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

Tại bản án số 151 ngày 16/10/2000 của TAND tỉnh Sơn La áp dụng điểm h khoản 2, khoản 5 Điều 194 BLHS xử phạt Hoàng Văn T 07 (Bảy năm) tù về tội: Mua bán trái phép chất ma túy, phạt bổ sung 5.000.000đ. Sau khi xét xử bị cáo kháng cáo, tại bản án số 727 ngày 27/4/2001 của TAND Tối cao Tòa phúc thẩm tại Hà Nội đã bác kháng cáo giữ nguyên bản án số 151. Bị cáo đã chấp hành xong án phí, tiền phạt, giảm 3 lần = 16 tháng, ngày 31/8/2004 được đặc xá tha tù trước thời hạn (Đã được xóa án tích).

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/9/2023 đến nay. Tham gia phiên tòa tại điểm cầu thành phần có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15h 55 phút ngày 11/9/2023, tổ công tác Công an xã Chiềng Sơn, huyện Mộc Châu phối hợp với Đoàn Biên phòng Chiềng Sơn làm nhiệm vụ tại bản Hương Sơn, xã Chiềng Sơn, huyện Mộc Châu tiến hành kiểm tra đối với Hoàng Văn T đang đi bộ trên đường dân sinh. Qua kiểm tra, phát hiện Hoàng Văn T đang cất giấu trong túi áo bên phải đang mặc 01 gói giấy bạc màu trắng, tiếp đến là lớp nilon màu trắng bên trong đựng 02 viên nén màu hồng trên bề mặt mỗi viên đều có chữ WY nghi là Methamphetamine. Hoàng Văn T khai nhận đó là ma túy của T cất giấu để sử dụng cho bản thân.

Về nguồn gốc ma túy T khai: Bản thân T nghiện chất ma túy, khoảng 12h trưa ngày 11/9/2023 T đi nhờ xe máy của một người đàn ông không quen biết vào bản Bó Sập, xã Lóng Sập, huyện Mộc Châu mục đích tìm mua ma túy về sử dụng, T đã gặp và hỏi mua được của một người đàn ông dân tộc Thái không quen biết được 02 viên Hồng phiến được gói bằng giấy bạc màu trắng, tiếp đến là lớp nilon màu trắng với giá 70.000đ mục đích mang về sử dụng.

Căn cứ hành vi vi phạm của Hoàng Văn T, tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng và dẫn giải Hoàng Văn T bàn giao cho cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện Mộc Châu để điều tra, làm rõ.

Ngày 11/9/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã tiến hành xác định khối lượng 02 viên nén màu hồng thu giữ của Hoàng Văn T được 0,20 gam, lấy toàn bộ làm mẫu trưng cầu giám định, mẫu có ký hiệu T.

Tại kết luận giám định số 2173 ngày 12/9/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “Mẫu ký hiệu T gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,20 gam; Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,20 gam; loại Methamphetamine”.

Quá trình điều tra Hoàng Văn T khai nhận như quá trình bắt giữ, không phát sinh tình tiết mới.

Cáo trạng số 209/CT-VKS ngày 24/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu truy tố bị cáo Hoàng Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu giữ nguyên cáo trạng truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và áp dụng các căn cứ pháp luật như sau:

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T từ 18 tháng đến 21 tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 11/9/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chiếc phong bì thư do Bưu điện Việt Nam phát hành còn nguyên niêm phong mặt trước có ghi dòng chữ: “Vật chứng vụ Hoàng Văn T, bắt ngày 11/9/2023 (mảnh giấy bạc, mảnh ni lon màu trắng, vỏ niêm phong ban đầu). 01 (một) chiếc phong bì thư do Bưu điện Việt Nam phát hành còn nguyên niêm phong mặt trước có ghi dòng chữ: Test thử ma túy của Hoàng Văn T – SN: 1972 - HKTT: Bản Nà Bó 2, xã Mường Sang, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La. Bắt ngày 11/9/2023. KQ: Dương tính.

3. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Sau khi Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm xử lý các vấn đề của vụ án. Bị cáo nhất trí với cáo trạng và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan Điều tra, số ma túy của bị cáo bị tổ công tác Công an xã Chiềng Sơn huyện Mộc Châu thu giữ vào ngày 11/9/2023 có

nguồn gốc mua được của một đàn ông dân tộc Thái, không quen biết được 02 viên Hồng phiến được gói bằng giấy bạc màu trắng, tiếp đến là lớp nilon màu trắng với giá 70.000đ mục đích mang về sử dụng.

Lời khai của bị cáo không có nội dung gì thay đổi so với lời khai tại cơ quan Cảnh sát điều tra, bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với hành vi đã thực hiện.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang do tổ công tác Đồn Biên phòng Chiềng Sơn và Công an xã Chiềng Sơn lập vào hồi 16h 00 phút ngày 11/9/2023; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; biên bản mở niêm phong, xác định số lượng, khối lượng, lấy mẫu giám định, niêm phong lại vật chứng đồ vật, bản kết luận giám định số 2173 ngày 12/9/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La.

Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng trong quá trình điều tra và các tài liệu, chứng cứ của cơ quan điều tra đã thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo T là đối tượng nghiện chất ma túy, đã từng bị xét xử về tội Mua bán trái phép chất ma túy với mức án nghiêm khắc, nhưng sau khi trở về đã không tu dưỡng rèn luyện lại tái nghiện ma túy, ngày 11/9/2023 bị cáo đã có hành vi tàng trữ, cất giấu trái phép 0,20 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chế độ quản lý chất ma túy của Nhà nước, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Do vậy, cần quyết định hình phạt nghiêm khắc và phù hợp nhằm răn đe, giáo dục bị cáo, phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là trong quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, có ông nội là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng huân chương. Nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay thấy rằng bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, gia đình không có tài sản gì có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[5] Về vật chứng, xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) chiếc phong bì thư do Bưu điện Việt Nam phát hành còn nguyên niêm phong mặt trước có ghi dòng chữ: “Vật chứng vụ Hoàng Văn T, bắt ngày 11/9/2023 (mảnh giấy bạc, mảnh ni lon màu trắng, vỏ niêm phong ban đầu). 01 (một) chiếc phong bì thư do Bưu điện Việt Nam phát hành còn nguyên niêm phong mặt trước có ghi dòng chữ: Test thử ma túy của Hoàng Văn T – SN: 1972 - HKTT: Bản Nà Bó 2, xã Mường Sang, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La. Bắt ngày 11/9/2023.KQ: Dương tính. Xét thấy đây là vật không có giá trị sử dụng do đó cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về các vấn đề khác:

Đối với người đàn ông đã cho bị cáo đi nhờ xe máy và người đàn ông dân tộc Thái đã bán ma túy cho bị cáo như bị cáo khai. Quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ nên không đề cập đến vấn đề xử lý là có căn cứ.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Thời hạn tạm giam của bị cáo còn dưới 45 ngày do đó Hội đồng xét xử ra quyết định tạm giam đối với bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 11/9/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. *Về vật chứng của vụ án:* Căn cứ khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chiếc phong bì thư do Bưu điện Việt Nam phát hành còn nguyên niêm phong mặt trước có ghi dòng chữ: “Vật chứng vụ Hoàng Văn T, bắt ngày 11/9/2023 (mảnh giấy bạc, mảnh ni lon màu trắng, vỏ niêm phong ban đầu). 01 (một) chiếc phong bì thư do Bưu điện Việt Nam phát hành còn nguyên niêm phong mặt trước có ghi dòng chữ: Test thử ma túy của Hoàng Văn T – SN: 1972 - HKTT: Bản Nà Bó 2, xã Mường Sang, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La. Bắt ngày 11/9/2023. KQ: Dương tính.

3. *Về án phí:* Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Sơn La;
- Viện KSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- Trại giam;
- THA HS;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La (khi án có hiệu lực);
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đỗ Như Khánh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Như Khánh

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỘC CHÂU
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi.....giờ.....phút ngày 08 tháng 11 năm 2023;

Tại: Phòng nghị án - Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Như Khánh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Hội và ông Trần Chinh Chiến.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 21/2023/TLST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

Hoàng Văn T, sinh ngày 08/5/1972, tại huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La;

Nơi thường trú: Bản Nà Nó 2, xã Mường Sang, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

Vụ án có thuộc trường hợp tạm đình chỉ, đình chỉ hoặc trường hợp trả hồ sơ để điều tra bổ sung hay không? - Không.

Tính hợp pháp của các chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập, do bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp? - Hợp pháp.

Bị cáo có thuộc trường hợp miễn Trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt

không? - Không.

Tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử? - Hợp pháp.

Kiến nghị phòng ngừa tội phạm, khắc phục vi phạm: Không.

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí.

Có căn cứ kết tội bị cáo và áp dụng pháp luật như sau:

1. Về tội danh, điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 11/9/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chiếc phong bì thư do Bưu điện Việt Nam phát hành còn nguyên niêm phong mặt trước có ghi dòng chữ: “Vật chứng vụ Hoàng Văn T, bắt ngày 11/9/2023 (mảnh giấy bạc, mảnh ni lon màu trắng, vỏ niêm phong ban đầu). 01 (một) chiếc phong bì thư do Bưu điện Việt Nam phát hành còn nguyên niêm phong mặt trước có ghi dòng chữ: Test thử ma túy của Hoàng Văn T – SN: 1972 - HKTT: Bản Nà Bó 2, xã Mường Sang, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La. Bắt ngày 11/9/2023. KQ: Dương tính.

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí.

3. Về các vấn đề khác:

* Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng chẵn*).

* Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có QLNVLQ được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết.

* Thời hạn tạm giam của bị cáo còn dưới 45 ngày do đó Hội đồng xét xử ra quyết định tạm giam đối với bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án hình sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí.

Nghị án kết thúc vào hồi.....giờ.....phút ngày 08 tháng 11 năm 2023.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Như Khánh

